|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG TH&THCS VĨNH BÌNH BẮC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 09/KH-TH&THCS VBB | *Vĩnh Bình Bắc, ngày 28 tháng 8 năm 2023* |
| **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**  **Năm học 2023 -2024** | |

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn 2182/SGDĐT-GDTH&MN ngày 24/08/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ Hướng dẫn số 192/HD-PGDĐT ngày 07 tháng 9 năm 2023 của phòng GD&ĐT Vĩnh Thuận, về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ vào kế hoạch số 15/KH-TH&THCSVBB ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc, về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024.

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị và địa phương. Trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp Tiểu học năm học 2023-2024 như sau:

**II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023-2024:**

**1. Đặc điểm kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương:**

Đảng, Nhà nước luôn quan tâm đến ngành giáo dục nên có nhiều chính sách đầu tư cho giáo dục. Các cấp lãnh đạo ban hành các văn bản chỉ đạo nhiệm vụ giáo dục kịp thời.

Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội, các đoàn thể luôn quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục. Học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn đều có điều kiện đến trường.

Cha mẹ học sinh quan tâm con em hơn trước, luôn đồng thuận, tin tưởng vào các hoạt động nhà trường triển khai. Công tác huy động đóng góp cho các hoạt động nhà trường cũng được Ban đại diện cha mẹ học sinh và cha mẹ học sinh ủng hộ.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi người dân nắm bắt thông tin về giáo dục nhanh. Việc ứng dụng các phần mềm trực tuyến để cập nhật thông tin luôn được chú trọng; Giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh liên lạc, trao đổi với nhau qua mạng xã hội, zalo dễ dàng.

Trong thời kỳ hội nhập, xã hội và cha mẹ học sinh yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

Một bộ phận cha mẹ học sinh còn thiếu quan tâm đến con em; phó mặc cho nhà trường; xem trách nhiệm giáo dục là của nhà trường, đặc biệt là những học sinh có cha mẹ đi làm ăn xa và làm ở các công ty trên các khu công nghiệp. Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

**2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024:**

***2.1. Đặc điểm HS của trường:***

Nhà trường được sự chỉ đạo sâu sắc của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy, chính quyền, sự quan tâm của các đoàn thể địa phương và nhân dân. Đặc biệt là sự đầu tư về cơ sở vật chất của các cấp. Hiện nay, Trường là một ngôi trường khang trang, sạch đẹp, an toàn, thoáng mát, đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy và học.

Trường có 16 lớp/367 học sinh với 28 giáo viên trực tiếp giảng dạy, đảm bảo học sinh học 2 buổi/ngày 100% với đầy đủ các môn Âm nhạc, Thể dục, Tin học, Mĩ thuật, Tiếng Anh. Trang thiết bị khá đầy đủ phục vụ cho dạy học hiện tại.

Chất lượng giáo dục ổn định và ngày được nâng cao. Hàng năm học sinh hoàn thành chương trinh lớp học đạt từ 98%. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 100%. Tỉ lệ học sinh khen thưởng trên 45%.

Số học sinh học đúng độ tuổi với tỉ lệ khá cao; đa số học sinh chăm ngoan, có tinh thần trách nhiệm trong học tập và rèn luyện.

Tỉ lệ học sinh đọc, viết, tính toán chậm còn nhiều, thực hiện chưa tốt việc tự học cũng như việc học ở nhà. Tỉ lệ học sinh năng khiếu các môn học còn ít.

**2.2.** **Tình hình đội ngũ GV, nhân viên, cán bộ quản lí**

Đội ngũ cán bộ giáo viên hiện có 29 người, đủ cơ cấu bộ máy tổ chức theo quy định đáp ứng các yêu cầu của Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới. Cán bộ quản lí có 01 đồng chí có trình độ Đại học, học xong trung cấp chính trị, nghiệp vụ chuyên môn vững vàng, luôn tâm huyết với sự nghiệp giáo dục. Có 28/28 giáo viên đạt trình độ Đại học. Hàng năm được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới của chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ giáo viên biết khai thác ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng.

Năm học 2023-2024 là năm thứ 4 thực hiện chương trình GDPT mới, phải cụ thể hóa mục tiêu kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường nên cũng còn nhiều lúng túng.

Một số giáo viên chưa linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học chưa đạt hiệu quả cao, khả năng vận dụng ngoại ngữ trong tìm kiếm tư liệu dạy học còn hạn chế.

**2.3.** **Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú:**

Trường có 16 phòng học/16 lớp; có 2 phòng học bộ môn (2 phòng tin học với 45 máy vi tính); 3 phòng phục vụ học tập (phòng thư viện, Thiết bị = 128 m2, phòng y tế 20m2). Ngoài ra, trường còn có đủ các phòng chức năng, hệ thống máy tính có nối mạng internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

**III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 – 2024:**

1. **Mục tiêu chung:**

Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển trong thời kỳ mới. Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình.

Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Nhà trường quán triệt và nghiêm túc thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ hàng năm trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục của bậc tiểu học đặc biệt nhà trường chú trọng tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng công tác đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không giao bài tập về nhà cho học sinh. Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá trong các buổi học. Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản, đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý. Áp dụng các chuẩn quy định vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

Xây dựng, cập nhật kế hoạch phát triển nhà trường, có định hướng lâu dài trong việc xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu giáo dục tại địa phương.

**2. Mục tiêu cụ thể.**

- Trang trí bổ sung các phòng học, phòng chức năng, đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất cho HS học tập. Tỉ lệ đạt như sau:

- Tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: đạt 100%.

- Huy động trẻ 6 đến 14 tuổi đi học: đạt 98% trở lên.

- Trẻ đến 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 95% trở lên.

- Học sinh bỏ học giữa chừng, lưu ban không quá: 1%.

- Tổng số lớp: 16 lớp; Số HS: 367 em; Bình quân HS/lớp: 23 em.

- Học sinh học 2 buổi/ngày: 100%

- Học sinh học môn Tiếng Anh, Tin học: Môn Tiếng Anh: Số lớp: 9; Số HS: 212; Môn Tin học: số lớp: 9; Số HS: 212.

Học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều tham gia bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn theo yêu cầu của ngành đạt 100%.

- Nâng cao năng lực nghề nghiệp (xếp loại theo chuẩn NN): Tốt: 15%; Khá: 75%; Đạt: 10%.

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 14 GV trở lên.

- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 5 GV trở lên.

- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 2 GV trở lên (nếu có)

- Chỉ tiêu đạt qua phong trào thi đua, hội thi của ngành:

- Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) giỏi cấp trường đạt từ 7 GV trở lên.

- GVCN giỏi cấp huyện đạt từ 2 GV trở lên ( nếu có ).

- GVCN giỏi cấp tỉnh đạt từ 1 GV trở lên ( nếu có ).

- Duy trì danh hiệu tập thể LĐTT trở lên.

- CSTĐ cơ sở đạt 15%.

- Cán bộ - Giáo viên đánh giá công chức:

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 8 đ/c trở lên; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 19 đ/c trở lên; Hoàn thành nhiệm vụ: 2 đ/c; Không hoàn thành nhiệm vụ: 0

+ Lao động tiên tiến từ 27 đ/c trở lên.

+ Thực hiện kiểm tra nội bộ 100%.

- Chất lượng năng lực, phẩm chất các mặt:

Tốt: 30% trở lên; Đạt: 69% trở lên; CCG: 1%

- Chất lượng môn học và các hoạt động giáo dục:

Hoàn thành tốt: 30%; Hoàn thành 69%; Chưa hoàn thành 1%. *( Riêng lớp 1, 2, 3, 4: Hoàn thành xuất sắc: 15% trở lên; Hoàn thành tốt: 25 trở lên%; Hoàn thành: 59%. Chưa hoàn thành 1%.)*

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học 99%.

- Học sinh được khen thưởng đạt từ 45% trở lên.

- Học sinh lưu ban: 1%;

- Tỉ lệ HS bỏ học: dưới 1%;

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 98% trở lên (cùng với HS 11 tuổi)

- Hiệu quả đào tạo: 95% trở lên.

- Học sinh được rèn kĩ năng sống, được giáo dục tích hợp: 100% theo trình độ nhận thức và nội dung từng lớp.

- Học sinh tham gia thi Tiếng anh trên mạng Internet cấp huyện phấn đấu có đạt giải.

- Cuộc thi Trạng nguyên khối tiểu học: Cấp trường 08 em; cấp huyện 02 em.

- Có HS tham gia thi Toán trên mạng Internet cấp huyện và có đạt giải.

- Học sinh viết chữ đẹp cấp trường: 15 em; cấp huyện 03 em ( nếu có ).

**IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC:**

**1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1):**

Căn cứ khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành theo Thông tư 32/2018 của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết cho các môn học.

  Kế hoạch dạy học các môn học của Trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đối tượng học sinh theo từng khối lớp, điểm trường, đồng thời phải đảm bảo dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học với các môn học cụ thể như sau: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Âm nhạc, Mĩ thuật, Kĩ thuật, Thể dục (GDTC), Hoạt động trải nghiệm, Tin học, Công nghệ và Tiếng Anh.

Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học, chủ đề dạy học; các chủ đề phù hợp, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương, khả năng học tập của học sinh.

**2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học:**

**2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học *(Phụ lục 1.2)***

- Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần:

+ Hằng tuần, thực hiện vào thứ hai lúc 7 giờ với nội dung cập nhật với tình hình thực tế của nhà trường và kế hoạch của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục, rèn kĩ năng sống cho học sinh;

+ Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh tập hát Quốc ca các buổi lễ theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam. Thực hiện tập thể dục giữa giờ cho học sinh;

+ Nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt đầu tuần, giờ sinh hoạt chủ nhiệm bằng nhiều hình thức, có lồng ghép hoạt động trải nghiệm đối với lớp 1, 2, 3, 4.

- Tổ chức kỉ niệm ngày lễ:

Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường, tìm hiểu các giá trị văn hoá tại địa phương. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Giáo dục âm nhạc dân tộc: Tổ chức cho học sinh nghe những bài hát dân ca vào đầu giờ hoặc giờ ra chơi; đưa âm nhạc dân tộc vào bài thể dục giữa giờ.

- Thể dục giữa giờ: Bài thể dục giữa giờ kết hợp với bài hát phù hợp.

- Tổ chức ngày hội, hội thi: Hằng tháng, tổ chức các ngày hội, hội thi nhẹ nhàng, vui tươi, hiệu quả.

- Tổ chức học tập dã ngoại: Thực hiện 01 lần/năm học. Trước khi tổ chức giáo viên đưa ra những yêu cầu để sau khi tham quan học tập dã ngoại các em thể hiện được cảm nghĩ của mình.

- Tổ chức các câu lạc bộ: Khuyến khích các em đăng ký tham gia các lớp kỹ năng sống, vẽ, Tiếng Việt, Thể thao… do trường tổ chức để phát triển năng khiếu của từng em.

- Các hoạt động giáo dục an toàn giao thông: Tuyên truyền, nhắc nhở học sinh và cha mẹ học sinh tuân theo luật giao thông đường bộ.

- Tổ chức ngày hội đọc sách.

- Giáo dục Kỹ năng sống

**2.2. Tổ chức hoạt động cho HS sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (trong trường hợp có HS bán trú) (Phụ lục 1.3)**

Không có tổ chức cho học sinh học bán trú.

Nhà trường giao cho GV lựa chọn HS có năng khiếu ở tất cả các khối lớp thành lập các câu lạc bộ: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật… và phân công GV phụ trách.

- Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh.

- Tổ chuyên môn:

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Giáo viên bồi dưỡng học sinh:

+ Lập danh sách câu lạc bộ học sinh năng khiếu theo các môn.

+ Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công.

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh phải có định hướng nội dung dạy, kiểm tra vào buổi chiều thứ 6 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh đạt kết quả cao nhất.

Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán. Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo học sinh nhận thức chậm.

Các môn học khác có học sinh nhận thức chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo học sinh ngay trong giờ học, giờ truy bài.

- Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, cụ thể:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh hạn chế năng lực.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ gv phụ đạo học sinh hạn chế năng lực.

- Giáo viên phụ đạo:

+ Lập danh sách học sinh yếu do mình phụ trách , theo dõi sự tiến bội của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh hạn chế năng lực.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh hạn chế năng lực tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập.

Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Có thể bố trí phụ đạo vào buổi chiều (Dạy phân hóa trong các tiết ôn luyện).

Giải Toán qua mạng từ khối 1-5, Tiếng anh qua mạng từ khối 3-5, Tham gia cuộc thi “trạng nguyên Tiếng Việt” từ khối 1-5, tổ chức Hội thi vở sạch, chữ đẹp cấp trường (HS).

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc giao lưu do ngành và các đoàn thể phát động như:

- Tham dự đầy đủ các cuộc thi nhà thiếu nhi, huyện đoàn phát động: Phân công Tổng phụ trách Đội lựa chọn HS có năng khiếu về hát, múa, nhạc,… thành lập đội tuyển, luyện tập dự thi cấp huyện.

- Tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề. Hoạt động ngoài giờ lên lớp thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ.

\* Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh.

\* Hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ: Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi, sân chơi, ngày hội của học sinh.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo dức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

**3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường:**

**4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Tổng thời gian thực học là 35 tuần (học kỳ I: có 18 tuần thực học, học kỳ II: có 17 tuần thực học).

Học kì I bắt đầu sau khai giảng, kết thúc trước ngày 06/01/2024

Học kì II  bắt đầu từ ngày 08/01/2024, hoàn thành chương trình giáo dục trước ngày 18/5/2024. Kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2024.

- Buổi sáng học 4 tiết, buổi chiều học 3 tiết. Dạy hết số tiết theo Quyết định số 16/2006/QĐ- BGD& ĐT và Chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Toán, Tiếng Việt đối với lớp 5. Quyết định số 32 của BGD đối với lớp 1, 2, 3, 4.

+ Tổ chức dạy học các môn còn lại và các hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm củng cố kiến thức, giúp đỡ học sinh hạn chế chuẩn KT-KN, bồi dưỡng học sinh vượt trội, đảm bảo cho học sinh đạt được các yêu cầu của chuẩn kiến thức, kĩ năng và yêu cầu cần đạt. Tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu nhằm phát triển năng khiếu phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh có năng khiếu các bộ môn Mĩ thuật, Âm nhạc; Thể dục ( dạy vào buổi chiều thứ 6)...và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

+ Thực hành kiến thức đã học và tổ chức học sinh tham gia các hoạt động thực tế tại địa phương; học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành yêu cầu học tập, hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu…

- Môn Toán, Tiếng Việt tập trung thực hành kiến thức đã học thông qua làm các bài tập. Lựa chọn những nội dung mà buổi 1 chưa được luyện kĩ hoặc khó đối với học sinh, dành thời gian phụ đạo học sinh hạn chế. Trong mỗi tiết học sinh làm lượng bài tập tương đương buổi sáng. Học sinh năng khiếu làm 4 - 5 bài tập, học sinh hạn chế làm 2-3 bài tập. Những tiết mà nội dung bài tập ít và dễ, giáo viên soạn thêm bài tập dành cho học sinh năng khiếu và cho học sinh làm vào vở.

- Luyện năng khiếu: Hoàn thành những bài chưa hoàn thành ở buổi chính

Trên cơ sở thành tựu đã đạt được của những năm học trước, năm học 2023-2024, tiếp tục rà soát nội dung tài liệu, tinh giản những nội dung dạy học không phù hợp, bổ sung, cập nhật những thông tin mới, điều chỉnh phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp. Chủ động tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, hỗ trợ kĩ thuật dạy học cho các giáo viên được phân công dạy lớp 1, 2, 3, 4 theo CTGDPT 2018.

Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp, chỉ đạo khối trưởng, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT, Công văn số 1839/SGDĐT-GDTH&GDMN, ngày 04/8/2021 của Sở GDĐT Kiên Giang về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học, phù hợp với khung thời gian năm học được UBND tỉnh ban hành, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của nhà trường nhằm đáp ứng mục tiêu yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học. Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm vận dụng các kiến thức đã học, các hoạt động giáo dục vào thực tiễn, phát huy năng lực học sinh thông qua những yêu cầu cần đạt trong chương trình các môn học.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học trong nhà trường, cụm trường qua đó thống nhất nội dung cốt lõi trong kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. Yêu cầu mỗi giáo viên nắm vững các mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa. Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp, điều chỉnh thời lượng thực hiện, nguồn học liệu và thiết bị dạy học, hình thức tổ chức và phương pháp dạy học tích cực và phương pháp đánh giá. Xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp điều kiện tổ chức dạy học nhằm bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với các môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

*- Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4*

Nhà trường chỉ đạo giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học như: Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 1315/BGDĐT- GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

**-** Thực hiện dạy học cácmôn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học ở các khối lớp.

- Tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng…) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức (Vào buổi chiều thứ 6, 1 tháng/ lần); việc tổ chức hoạt động bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộđược thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*- Đối với lớp 5*

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2006 nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở cấp tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh nhằm chuẩn bị cho các em vào lớp 6 học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 2203/SGDĐT-GDTH&GDMN của Sở GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

*- Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018.*

Đối với học sinh lớp 3, 4 đều tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cho 100% học sinh; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học các môn học này theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học, Công văn 276/SGDĐT-GDTH&GDMN ngày 11/02/2022 “*V/v tăng cường chỉ đạo để đảm bảm các điều kiện thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 3, 4 từ năm học 2022-2023 và những năm tiếp theo”*;Công văn số 984/SGDĐT-GDTH&GDMN ngày 11/4/2022 *“V/v tổ chức dạy môn Tiếng Anh và Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học, năm học 2022-2023*” và các văn bản liên quan khác.

Thực hiện phương án bố trí giáo viên linh hoạt, hợp lý, hiệu quả bảo đảm tổ chức dạy học được môn Tiếng Anh, môn Tin học theo quy định.

Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 5; Tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5, khi thực hiện cần có những biện pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

Vềsách giáo khoa (SGK) và tài liệu tham khảo: đổi với lớp 1, lớp 2, lớp 3, 4 thực hiện theo danh mục sách giáo khoa đửợc UBND tỉnh phê duyệt; đối với lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiếu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

*- Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018*

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

**CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHÍNH TRONG NĂM HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội** **dung/**  **Tháng** | **Hoạt động trải nghiệm thường xuyên (35 tiết)** | **Chủ đề Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp (70 tiết)** | **Gọi ý tích hợp nội dung giáo dục địa phưoưg và công tác Đội** |
| **Tháng 9** | 1. Chào hỏi, làm quen | Vui đến trường | Giáo dục tư tưởng đạo đức, lối sống |
| **Tháng 10** | 2. Học vui vẻ, chơi an toàn | Sống với các giá trị | Nếp sống văn hoá, phong tục tập quán |
| **Tháng 11** | 3. Nói lời yêu thương | Nhớ ơn thầy, cô giáo | Truyền thống tôn sư trọng đạo |
| **Tháng 12** | 4. Khám phá bàn tay kì diệu | Tiếp bước truyền thống quê hương | Lịch sử, truyền thống địa phương |
| **Tháng 1** | 5. Tự chăm sóc bản thân | Chào xuân yêu thương | Lễ hội truyền thống |
| **Tháng 2** | 6. Tham gia việc nhà | Nghề truyền thống |
| **Tháng 3** | 7. Thân thiện với hàng xóm | Hợp tác và hoà bình | Chủ quyền đất nước |
| **Tháng 4** | 8. Bảo vệ cảnh quan trên con đường đến trường | Bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp | Môi trường sống tại địa phương |
| **Tháng 5** | 9. Xây dựng hình ảnh vui vẻ | Noi gương người tốt, việc tốt | Danh nhân văn hoá |

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (sau đây gọi chung là Thông tư 22); Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT, Ban hành đánh giá học sinh Tiểu học (Lớp 1, 2, 3, 4 năm học 2023-2024).

Thực hiện công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 về việc hướng dẫn chuẩn bị dạy học lớp 1, 2, 3, 4 năm học 2021-2022. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí nhà trường. Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”.

**NỘI DUNG, THỜI ĐIỂM ĐÁNH GIÁ HỌC SINH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian đánh giá** | **Nội dung đánh giá** | **Cách thức đánh giá** | **Phương thức đánh giá** | **Người thực hiện** |
| Từ tuần 1 đến tuần 10 | Đánh giá quá trình học tập của học sinh | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá giữa học kỳ I | - Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp.  - Ra ma trận, đề kiểm tra giữa kỳ I môn Toán, tiếng Việt khối 4+5 theo 4 mức độ. | - Toàn thể giáo viên.  - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm khối 4+5. |
| Đánh giá sự hình thành năng lực | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá giữa học kỳ I | - Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá sự hình thành phẩm chất | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá giữa học kỳ I | - Xếp loại các phẩm với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Từ tuần 11 đến tuần 18 | Đánh giá quá trình học tập học sinh | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp |  |
| Đánh giá cuối học kỳ I | - Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp.  - Ra ma trận, đề kiểm tra cuối kỳ I môn Toán, tiếng Việt, tiếng Anh, Tin học (các lớp) môn Khoa, lịch sử và địa lý ( khối 4+5) theo 3 mức độ. | - Toàn thể giáo viên  - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm khối lớp. |
|  | Đánh giá sự hình thành năng lực | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá cuối học kỳ I | - Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá sự hình thành phẩm chất | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá cuối học kỳ I | - Xếp loại các phẩm với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Từ tuần 19 đến tuần 28 | Đánh giá quá trình học tập học sinh | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp |  |
| Đánh giá giữa học kỳ II | - Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp.  - Ra ma trận, đề kiểm tra giữa kỳ I môn Toán, tiếng Việt khối 4+5 theo 3 mức độ. | - Toàn thể giáo viên.  - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm khối 4+5. |
| Đánh giá sự hình thành năng lực | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá giữa học kỳ II | - Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá sự hình thành phẩm chất | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
| Đánh giá giữa học kỳ II | - Xếp loại các phẩm với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
| Từ tuần 29 đến tuần 35 | Đánh giá quá trình học tập học sinh | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
|  |  | Đánh giá cuối năm | - Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp.  - Ra ma trận, đề kiểm tra cuối năm môn Toán, tiếng Việt, tiếng Anh (các lớp) môn Khoa, lịch sử và địa lý ( khối 4+5) theo 3 mức độ. | - Toàn thể giáo viên  - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm khối lớp. |
|  | Đánh giá sự hình thành năng lực | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
|  |  | Đánh giá cuối năm | - Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |
|  | Đánh giá sự hình thành phẩm chất | Đánh giá thường xuyên | - Quan sát  - Viết  - Hỏi đáp | Toàn thể giáo viên |
|  |  | Đánh giá cuối năm | - Xếp loại các phẩm với tất cả các khối lớp theo 3 mức | Toàn thể giáo viên |

Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

**TỔ CHỨC CHUYÊN ĐỀ CẤP TRƯỜNG, CẤP TỔ**

**NĂM HỌC: 2023-2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tháng** | | **Tên chuyên đề** | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
| **CẤP TRƯỜNG** | | | | | |
| 1 | 8 | | Tập huấn theo kế hoạch của cấp trên. | Phó Hiệu trưởng  Tổ trưởng khối 1,2,3,4,5 và giáo viên |  |
| 2 | 9 | | Hội thảo về “Cách đánh giá học sinh học theo thông tư 22, thông tư 27. | Phó Hiệu trưởng |  |
| 3 | 10 | | Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. | Giáo viên khối 1,2,3,4,5 |  |
| 4 | 11 | | Hội thảo: Hoạt động trải nghiệm trong sinh hoạt dưới cờ. | Nguyễn Hoàng Ân |  |
| 5 | 12 | | Hội thảo về dạy học tích hợp nội dung giáo dục STEM. | Nguyễn Hoàng Ân |  |
| **Tổ 1** | | | | | |
| 1 | | 10 | Chuyên đề: Nắm quy trình dạy môn Tiếng việt | Trần Thị Gết |  |
| 2 | | 11 | Thảo luận: Hình thức tổ chức dạy học môn Toán | Trần Nhật Duyên |  |
| 3 | | 12 | Chuyên đề: Hình thức tổ chức dạy Tiếng Việt lớp 1 theo hướng nghiên cứu bài học. | Trần Thị Gết |  |
| 4 | | 2 | Thảo luận: Nâng cao năng lực viết chính tả cho học sinh lớp 1 | Trần Nhật Duyên |  |
| **TỔ 2+3** | | | | | |
| 1 | 10,11 | | Thảo luận: về dạy học tích hợp nội dung giáo dục STEM. | Nguyễn Thị Yến |  |
| 2 | 12 | | Chuyên đề: Dạy học Tiếng Việt, dạy học Toán theo đinh hướng phát triển năng lực cho học sinh. | Lê Thị Bé Tiềm |  |
| **TỔ 4+5** | | | | | |
| 1 | 10+11 | | Chuyên đề: Giải pháp dạy khoa học (có thí nghiệm) theo hướng nghiên cứu bài học. | Phạm Thanh Phong |  |
| 2 | 12 | | Thảo luận: Dạy Toán, Tiếng Việt theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. | Trịnh Thị Thùy Nhi |  |
| 3 | 1+2 | | Chuyên đề: Dạy lịch sử theo hướng nghiên cứa bài học | Nguyễn Văn Hùng |  |
| 4 | 3 | | Thảo luận: Cách dạy, chốt kiến thức môn Toán phần hoạt động cơ bản theo hướng nghiên cứu bài học. | Huỳnh Thị Thu Sang |  |

**KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN HÀNG THÁNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **NỘI DUNG** | **THỰC HIỆN** |
| 8/2023 | - Họp chuyên môn đầu năm. Tổ chức nhận học sinh.  - Tổ chức bàn giao chất lượng HS từ lớp dưới lên lớp trên.  - Báo cáo HS lớp 1. Ổn định biên chế lớp (GV–HS).  - Họp tổ, chỉ đạo tổ trưởng nắm tình hình GV và học sinh, thống nhất hồ sơ, biểu mẫu, kế hoạch làm việc.  - Thiết lập thời khoá biểu các lớp. Chỉ đạo các lớp trang trí lớp. | Ân - GV  Ân - GV  Ân, TT - GV  Ân - TT  Ân |
| 9/2023 | - Kiểm tra dụng cụ, sách vở...  - Tổng hợp thống kê số liệu đầu năm.  - Thành lập CLB năng khiếu...  - Duyệt hồ sơ, họp tổ sơ kết tháng 9, lên kế hoạch cụ thể tháng 10. | Ân, TT  Ân - GV  Ân - GV  Ân |
| 10/2023 | - Tổ chức kiểm tra, đánh giá GHKI  - Tổ chức kiểm tra công tác chủ nhiệm, học sinh cần quan tâm.  - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày 20/11.  - Dự giờ, kiểm tra đột xuất giáo viên chủ nhiệm và bộ môn.  - Chỉ đạo thao giảng các môn học còn gặp khó khăn. | Ân - TT  Ân +TT  Ân  Ân, TT, GV  TT, GV |
| 11/2023 | - Tổ chức Hội thi GVDG cấp trường.  - Tổng hợp các phong trào chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.  - Kiểm tra việc phụ đạo học HS hạn chế và bồi dưỡng HS vượt trội, sinh hoạt câu lạc bộ Toán tuổi thơ.  - Kiểm tra dự giờ GV theo Thông tư 20. | BTC  Ân + GV  Ân, TT  Ân-TT |
| 12/2023 | - Kiểm tra dự giờ GV theo Thông tư 20.  - Tiếp tục kiểm tra công tác phụ đạo HS hạn chế.  - Kiểm tra định kì cuối kì I, sơ kết học kì I, sơ kết chuyên đề.  - Hoàn thành báo cáo học kỳ 1.  - Sinh hoạt ngoại khóa.  - Tổ chức Hội thi vở sạch chữ đẹp cấp trường. | Ân-TT  Ân+TT  Ân +TT+ GV  BTC |
| 01/2024 | - Kiểm tra dự giờ giáo viên theo Thông tư 20.  - Kiểm tra việc phụ đạo học HS hạn chế và bồi dưỡng HS vượt trội.  - Tổ chức cho HS tham gia giải Tiếng anh qua mạng. | Ân-TT  Ân+TT  Ân , Thư |
| 02/2024 | - Kiểm tra dự giờ GV theo Thông tư 20.  - Tham gia Hội thi GVCN giỏi cấp huyện (nếu có ).  - Tổ chức cho HS tham gia giải Toán qua mạng.  - Tổ chức tham gia Hội thi vở sạch chữ đẹp cấp huyện | Ân –TT  GV  Ân, Thuận  Ân, GV, HS |
| 3/2024 | - Kiểm tra dự giờ GV theo Thông tư 20.  - Tổ chức Kiểm tra công tác phụ đạo HS hạn, công tác chủ nhiệm, tổ chức chấm bài giảng elening, đồ dùng dạy học tự làm và gửi sản phẩm dự thi cấp huyện ( Nếu có ). | Ân-TT  Ân +TT, GV |
| 4/2024 | - Hoàn thành công tác kiểm tra dự giờ đánh giá CMNV giáo viên theo Thông tư 20.  - Chỉ đạo giáo viên tiến hành ôn tập cuối HKII cho HS.  - Hoàn thành hồ sơ HS lớp 5 ( Học bạ, khai sinh ...).  - Tổ chức tham gia Hội thi trạng nguyên Tiếng Việt. | Ân  Ân +TT  Ân +GV  Ân |
| 5/2024 | - Tổ chức KTĐK CKII. Hoàn thành báo cáo năm học.  - Kiểm tra hồ sơ các khối. Chỉ đạo vào học bạ, in phiếu liên lạc cho cuối năm.  - Lập kế hoạch phân công GV phụ đạo HS chưa đạt trong hè ( Nếu có ).  - Đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, công chức, thi đua, HTCTTH, BDTX.  - Chỉ đạo giáo viên bàn giao chất lượng cuối năm.  - Báo cáo tổng kết năm học. | Ân +GV  Ân  Ân+GV  Ân-TT-GV  Ân, GV  Ân |
| 6/2024 | - Kiện toàn hồ sơ chuyên môn để chuẩn bị kiểm tra cuối năm và lưu hồ sơ.  - Kiểm tra công tác phụ đạo HS chưa đạt trong hè ( nếu có ). | Ân +TT  Ân + TT |
| 7-8/2023 | - Lập Kế hoạch tuyển sinh lớp 1.  - Lập kế hoạch kiểm tra HS chưa đạt lần 2 ( nếu có )  - Tập huấn chuyên môn hè. | HĐ tuyển sinh  Ân +GV  Ân+GV |

**\*. Hoạt động ngoại khóa:**

- Tổ chức các hội thi, các buổi giao lưu văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, âm nhạc dân tộc, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

- Tạo điều kiện giúp đỡ để học sinh tham gia thi viết bài tuyên truyền, thi sáng tạo. Tổ chức các chương trình giao lưu các hội thi để học sinh học tập như: Giao lưu đố vui học giỏi, hội thi vẽ tranh, văn nghệ ...

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung** | **Phân công thực hiện** |
| Tháng 9/  2023 | **Chủ đề:** Mái trường thân yêu của em  - Ổn định tổ chức  - Thảo luận nội quy và nhiệm vụ năm học mới  - Tổ chức lễ khai giảng, ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường  - Tuyên truyền giáo dục truyền thống của nhà trường  - Triển khai chuyên đề ATGT  - Thành lập đội nghi thức  - Tham gia các cuộc thi do HĐĐ, nhà thiếu nhi tổ chức  - Hội thi trên Internet - nếu có | - GVCN  - GVCN  - Toàn trường    - TPTĐ, GVCN  - TPTĐ  - TPTĐ, GVCN  -TPTĐ, GVCN  - GVCN |
| Tháng 10/2023 | **Chủ đề:** Vòng tay bè bạn  - Tổ chức đăng ký thi đua lớp  - Tổ chức sinh hoạt ngày 20/10  - Tôn vinh phụ nữ Việt Nam  - Đại hội Liên-Chi đội TNTP Hồ Chí Minh  - Tham gia các cuộc thi do HĐĐ, nhà thiếu nhi tổ chức  - Hội thi trên Internet - nếu có | - GVCN  - GVCN  - Ban văn thể, TPTĐ  - GVCN, TPTĐ  - TPTĐ, GVCN |
| Tháng  11/2023 | **Chủ đề:** Biết ơn thầy giáo, cô giáo  - Tổ chức lễ 20/11: Đăng ký “Tháng học tốt, tuần học tốt”  - Tổ chức hội thi văn nghệ chào mừng ngày NGVN 20/11.  - Phát động phong trào “Xanh lớp học”  - Sinh hoạt ý nghĩa Ngày Nhà giáo Việt Nam  - Ngày hội “Em tập viết đúng, viết đẹp”  - Tham gia các cuộc thi do HĐĐ, nhà thiếu nhi tổ chức  - Hội thi trên Internet – nếu có | - TPTĐ, GVCN  - TPTĐ, GVCN  - GVCN  - TPTĐ  - Tổ CM  - TPTĐ, GVCN  - GVCN |
| Tháng  12/2023 | **Chủ đề:** Uống nước nhớ nguồn  - Tổ chức tổng vệ sinh trường lớp  - Tổ chức trò chơi dân gian  - Tổ chức sinh hoạt 22/12, sinh hoạt truyền thống về anh bộ đội Cụ Hồ  - Giao lưu đố vui học giỏi  - Tổ chức lễ hội “Vui giáng sinh”  - Hội thi trên Internet - nếu có | - TPTĐ, BLĐ GVCN  - TPTĐ  - TPTĐ, GVCN  - Tổ CM  - TPTĐ  - GVCN |
| Tháng  01-02/2024 | **Chủ đề:** Ngày tết quê em-Em yêu Tổ quốc Việt Nam  - Sinh hoạt tập thể, thi nghi thức đội, ca múa hát và các kỹ năng hoạt động Đội  - Tìm hiểu nét đẹp truyền thống quê hương.  - Sơ kết học kỳ I  - Hội trại Mừng Xuân  - Tham gia các cuộc thi do HĐĐ, nhà thiếu nhi tổ chức  - Hội thi trên Internet (nếu có) | - TPTĐ    - TPTĐ, GVCN  - Tổ CM  - TPTĐ,GVCN  - TPTĐ, GVCN  - GVCN |
| Tháng  3/2024 | **Chủ đề:** Yêu quý mẹ và cô giáo  - Ca hát về mẹ và cô giáo  - Sinh hoạt  ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3  - Tìm hiểu về tình cảm gia đình, tình cảm thầy cô  - Tham gia các cuộc thi do HĐĐ, nhà thiếu nhi tổ chức  - Hội thi trên Internet – nếu có | - TPTĐ  - TPTĐ, GVCN  - TPTĐ, GVCN  - TPTĐ, GVCN  - GVCN |
| Tháng  4/2024 | **Chủ đề:** Hòa bình – hữu nghị  - Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ca ngợi vẻ đẹp quê hương đất nước và mừng ngày chiến thắng 30/4  - Về với cội nguồn  - Tham gia các cuộc thi do HĐĐ, nhà thiếu nhi tổ chức  - Hội thi trên Internet – nếu có | - TPT  - TPT, GVCN  - GVCN  - GVCN |
| Tháng  5/2024 | **Chủ đề:** Bác Hồ kính yêu  - Tổ chức hội thi kể chuyện về Bác  - Ngày hội “Vui đón mùa hè”  - Các lớp tự chọn nội dung sinh hoạt theo chủ đề Bác hồ kính yêu  - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 15/5 và 19/5  - Tổ chức Lễ Tri ân và trưởng thành cho học sinh lớp 5  - Tổng kết năm học  - Giới thiệu Ngôi trường tiểu học của em | - TPT,GV  - GVCN  - TPT, GVCN  - Bí thư CĐ  - Tổ CM  - Toàn trường  - TPT, GV K1 |

**\* Câu lạc bộ: (Ghi thêm chỉ tiêu, giải pháp tổ chức, phân công người phụ trách CLB)**

Trong năm học nhà trường thành lập các câu lạc bộ theo nguyện vọng và đăng ký của các em học sinh, lập kế hoạch hoạt động cho Câu lạc bộ theo năm, tháng và thực hiện kế hoạch hoạt động đã đề ra. Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động của câu lạc bộ vào cuối HKI và cuối năm học. Lãnh đạo nhà trường phân công người phụ trách, tổ chức giám sát, hỗ trợ các hoạt động của Câu lạc bộ đạt hiệu quả. Phân công cụ thể người phụ trách như sau:

**BẢNG PHÂN CÔNG CHỦ NHIỆM CÂU LẠC BỘ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên Câu lạc bộ** | **Chủ nhiệm CLB** | **Giảng dạy môn** |
| 1 | Cờ vua | Nguyễn Ngọc Khởi | Thể dục |
| 2 | Đá cầu | Bùi Duy Khánh | Thể dục |
| 3 | Họa sĩ nhí | Huỳnh Minh Hoàng | Mỹ thuật |
| 4 | Viết chữ đẹp | Huỳnh Thị Mỹ Phụng | GVCN |
| 5 | Toán, Tiếng Việt | GVCN các lớp (16 lớp) |  |
| 6 | Em yêu Âm nhạc | Trương Văn Bên | Hát nhạc |
| 7 | Tiếng Anh | Võ Thị Hoài Thư,  Bùi Thanh Nhựt | Tiếng anh |
| 8 | Tin học trẻ | Nguyễn Ngọc Thuận | Tin học |

**5. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | | **Hoạt động** | | |
| **Buổi sáng** | **Buổi chiều** | **Phụ ghi** |
| 7h - 7h 15 | 15 phút | Sinh hoạt đầu giờ với giáo viên |  |  |
| 7h15 đến 7h 55 | 35 phút | Tiết 1 |  |  |
| 7h55 đến 8h30 | 35 phút | Tiết 2 |  |  |
| 8h 30 đến 8h 55 | 25 phút | Ra chơi ( thể dục giữa giờ ) |  |  |
| 9h đến 9h30 | 35 phút | Tiết 3 |  |  |
| 9h 40 đến 10h15 | 35 phút | Tiết 4 |  |  |
| 10h15 |  | Tan học PH đón HS |  |  |
| 10h15 đến 13h00 | 165 phút | HS Nghỉ trưa tại nhà |  |  |
| 13h đến 13h 15 | 15 phút |  | Sinh hoạt đầu giờ với giáo viên |  |
| 13h15 đến 13h 55 | 35phút |  | Tiết 5 |  |
| 13h 55 đến 14h30 | 35phút |  | Tiết 6 |  |
| 14h30 đến 14h50 | 20phút |  | Ra chơi |  |
| 14h50 đến 15h30 | 35 phút |  | Tiết 7 |  |
| 15h30 |  |  | Tan học |  |

# 

# 4.1. Đối với khối lớp 1 (Phụ lục 1.4 và Phụ lục 2)

# 4.2. Đối với khối lớp 2 (Phụ lục 1.4 và Phụ lục 2)

**4.2. Đối với khối lớp 3 (Phụ lục 1.4 và Phụ lục 2)**

**4.2. Đối với khối lớp 4 (Phụ lục 1.4 và Phụ lục 2)**

**4.2. Đối với khối lớp 5 (Phụ lục 1.4 và Phụ lục 2)**

# V. Giải pháp thực hiện:

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, tổ khối tích cực, sáng tạo.

- Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả cá nhân, tổ khối về việc thực hiện nhiệm vụ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế nhằm giúp các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Lãnh đạo nhà trường thực hiện nghiêm túc việc phân công, tạo mọi điều kiện để giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục và giảng dạy.

- PHT chịu trách nhiệm chỉ đạo nội dung, chương trình dạy (buổi thứ hai) cho từng tổ chuyên môn theo đối tượng được chia theo nhóm của lớp.

- GVCN chịu trách nhiệm lên kế hoạch, nội dung cần phụ đạo, bồi dưỡng theo đúng đối tượng HS đã phân nhóm, theo đúng thời khoá biểu của chuyên môn trường đã sắp xếp, chú trọng đầu tư phụ đạo học sinh còn hạn chế của lớp, học sinh cá biệt.

Các lớp dạy học buổi 2 chia thành 3 đối tượng: Chưa hoàn thành, hoàn thành, hoàn thành tốt theo chuẩn kiến thức kỹ năng và yêu cầu cần đạt của bài học. Nội dung thực hành kiến thức đã học, phụ đạo học sinh hạn chế và bồi dưỡng thêm cho học sinh năng khiếu. Rèn ý thức tự học, rèn kĩ năng giao tiếp, giáo dục kĩ năng sống.

# VI. Tổ chức thực hiện:

***1. Công tác quản lý, chỉ đạo***

**1.1. Đối với Hiệu trưởng:**

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

***1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng:***

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất các các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

***1.3. Đối với các tổ chuyên môn:***

Xây dựng kế hoạch dạy học cho các môn học và hoạt động giáo dục.

Tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về nội dung, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, phương tiện dạy học, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Các khối, mở các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn chuyên sâu, theo hướng nghiên cứu bài học. Khối 1, 2, 3, 4 thường xuyên nghiên cứu bài học, nhằm tìm ra những khó khăn để thiết kế các bài học và thống nhất quan điểm, định hướng tổ chức dạy học theo chương trình mới.

***1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội:***

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong sinh hoạt chào cờ.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

**1.5. Đối với giáo viên kiêm nhiệm Thư viện – Thiết bị:**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

**1.6. Đối với giáo viên:**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mội quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau rồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc. Đề nghị triển khai và tổ chức thực hiện tại đơn vị. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT;  - Công đoàn, Chi đoàn;  - Các tổ CM;  **-** Lưu: VT | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **Phó Hiệu trưởng**  **Nguyễn Hoàng Ân** |